

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 12/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Hà**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đặng Trần Hoàng** - Thư ký
Toà án nhân dân thị xã Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông
Lê Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/TLST- HS, ngày 27 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30 /2022/QĐXXST - HS ngày 05/8/2022 đối với các bị cáo:

1. **Hà Q T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 02/01/1965 tại thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu 3, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hà Văn N; Sinh năm: 1936 (già yếu); Con bà: Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1936 (già yếu); Anh chị em ruột: Có 9 người, bị cáo là thứ tư Vợ: Bùi Thị N; Sinh năm: 1965; Con: có 03 con (lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1993); Tiền sự: Không. Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2020/HSST ngày 27/10/2020, Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ xử phạt T 30 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc được trừ thời gian tạm giữ còn phải chấp hành 29 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ; thời hạn tính từ ngày UBND xã P, thị xã Phú Thọ nhận được bản sao, quyết định thi hành án là ngày 20/12/2020. Nộp án phí HSST xong ngày 17/01/2021. Nhân thân: tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/HSST ngày 20/4/1990, Tòa án nhân dân huyện Phong Châu, tỉnh Vĩnh Phú xử phạt T 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội trộm cắp tài sản (tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng). Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 13 giờ ngày 29/6/2022 đến 13 giờ ngày 02/7/2022, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Thanh Nga – Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

2. **Hoàng Minh T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05/9/1984 tại thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu 3, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông: Hoàng Văn T (đã chết); Con bà: Ngô Thị ; Sinh năm: 1950; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ ba; Vợ: Phạm Thị Bích N; Sinh năm: 1985; Con: có 03 con (lớn nhất sinh năm: 2011, nhỏ nhất sinh năm: 2019); Tiền sự: Không. Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 42/2018/HSST ngày 30/7/2018, Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ xử phạt T 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng và phạt bổ sung 12.000.000 đồng về tội đánh bạc. Tuy nhiên, đến ngày 7/7/2022, T mới chấp hành xong hình phạt bổ sung; Nhân thân: Ngày 26/12/2006 bị Công an thị xã Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tạo hoàn cảnh để chiếm đoạt tài sản của người khác, mức phạt 150.000 đồng; chấp hành xong cùng ngày 26/12/2006; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 63 ngày 29/12/2009, TAND huyện Phù Ninh xử phạt T 3 tháng 12 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản, trả tự do sau khi tuyên án. Nộp xong án phí ngày 24/02/2010; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 13 giờ ngày 29/6/2022 đến 13 giờ ngày 02/7/2022, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

3. Ngô Ngọc Q; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 23/4/1963 tại thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu 2, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Ngô Văn H (đã chết); Con bà: Phạm Thị H (đã chết); Anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là thứ năm; Vợ: Trần Thị Ngọc H; Sinh năm: 1964; Con: có 02 con (lớn sinh năm: 1987, nhỏ sinh năm: 1998); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/01/1996, Công an huyện Phong Châu, tỉnh Phú Thọ quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, mức phạt: 100.000 đồng. Cùng ngày, Q đã nộp xong khoản tiền phạt; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 13 giờ ngày 29/6/2022 đến 13 giờ ngày 02/7/2022, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

4. Hà Văn K; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 11/11/1985 tại thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu 3, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân ; Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, hiện đang sinh hoạt tại Chi bộ Xí nghiệp thủy nông Lâm Thao thuộc Đảng bộ Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy Lợi Phú Thọ (Bị cáo bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định số 37 ngày 25/7/2022 của UBKT Đảng ủy khối doanh nghiệp tỉnh Phú Thọ) Con ông: Hà Văn M; Sinh năm: 1958; Con bà: Phùng Thị V; Sinh năm: 1958; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị Ánh H; Sinh năm: 1982; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: có 02 con (lớn sinh năm: 2009, nhỏ sinh năm: 2017); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 13 giờ ngày 29/6/2022 đến 13 giờ ngày 02/7/2022, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

5. Đinh Thị Kim C; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 07/12/1971 tại thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu 2, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: khu Đoàn Kết, xã V, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo:

Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đinh Văn K (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị U (đã chết); Anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là thứ sáu; Chồng: Hà Minh T (đã chết); Con: có 01 con sinh năm: 1990; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 13 giờ ngày 29/6/2022 đến 13 giờ ngày 02/7/2022, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

6. **Ngô Đình N**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 01/01/1962 tại thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu 1, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Ngô Văn B (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị N; Sinh năm: 1930 (già yếu); Anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là thứ hai. Vợ: Ngô Thị D; Sinh năm: 1966; Con: có 02 con (lớn sinh năm: 1985, nhỏ sinh năm: 1987); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 13 giờ ngày 29/6/2022 đến 13 giờ ngày 02/7/2022, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

1/ Anh Ngô Văn B - Sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Trú tại: Khu 3, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

2/ Chị Bùi Thị N - Sinh năm 1965. (Vắng mặt)

Trú tại: Khu 3, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

Khoảng 12 giờ ngày 29/6/2022, Hà Q T đang ở nhà tại khu 3, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ thì có Ngô Ngọc Q, Ngô Đình N, Hà Văn K, Hoàng Minh T và Đinh Thị Kim C đến chơi. Trong lúc ngồi uống nước, T, Q, N, K, T và C cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây được thua bằng tiền. Sau đó, T lấy 36 quân bài tú lơ từ quân át đến quân 9 có đủ các chất rô, cơ, tép, bích có sẵn ở nhà, rồi cùng các đối tượng có tên trên ngồi xuống chiếc chiếu nhựa đã được trải sẵn ở nền nhà phòng khách và bắt đầu đánh bạc. Một lúc sau, anh Ngô Văn B, sinh năm: 1971 là hàng xóm của T đến chơi và chị Bùi Thị N, sinh năm 1965 là vợ của T đi làm về cùng ngồi ở bàn uống nước xem các đối tượng đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi các đối tượng vẫn đang tiếp tục đánh bạc, thì bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Thọ kiểm tra bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm 10.290.000 đồng, 36 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa là tiền và công cụ các đối tượng dùng để đánh bạc. Ngoài ra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Thọ còn tạm giữ trên người C 01 chiếc túi xách quai đeo màu đen bên trong có 5.220.000 đồng và tạm giữ trên người Q 01 ví giả da màu đen bên trong có 968.000 đồng. Quá trình thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của T thu giữ 16 quân bài tú lơ khơ từ quân 10 đến quân K đủ các chất rô, cơ, tép và bích. Các đối tượng T, Q, N, K, T và C bị tạm giữ từ 13 giờ ngày 29/6/2022 đến 13 giờ

ngày 02/7/2022 theo Quyết định tạm giữ của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Thọ.

Kết quả điều tra xác định số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây được thua bằng tiền ngày 29/6/2022 là 10.290.000 đồng, trong đó: Hà Văn K có 2.790.000 đồng, Hoàng Minh T có 2.700.000 đồng, Đinh Thị Kim C có 1.900.000 đồng, Ngô Đình N có 1.700.000 đồng, Hà Q T có 800.000 đồng và Ngô Ngọc Q có 400.000 đồng. Tất cả số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc đều để dưới chiếu, quá trình đánh bạc có ván thắng, ván thua, các đối tượng không nhớ cụ thể.

Về hình thức chơi và cách tính thắng thua các đối tượng thống nhất dùng 36 quân bài tú lơ khơ (từ quân át đến quân 9) lần lượt chia cho mỗi người 03 quân bài; sau đó từng người cộng điểm 03 quân bài của mình lại để so điểm với người chơi khác; nếu điểm của người nào cao nhất thì người đó thắng và người chơi còn lại phải trả tiền cho người thắng, điểm cao nhất là điểm 10 (quân át được tính là 1 điểm). Tổng điểm là 20 thì được tính là 10 điểm, tổng điểm lớn hơn 10 hoặc 20 thì chỉ lấy phần đơn vị của tổng 03 quân bài để tính điểm thắng thua. Trường hợp người chơi có số điểm cao bằng nhau thì tính thắng thua bằng cách so chất theo thứ tự ưu tiên: rô, cơ, tép và bích. Nếu số điểm từ 1 đến 9 thì số tiền thắng thua là 20.000 đồng/ ván, nếu là 10 điểm thì số tiền thắng thua là 40.000 đồng/ ván.

Trong vụ án này, có bị cáo Hà Q T là người có công với cách mạng thuộc diện được trợ giúp pháp lý, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Thọ đã thực hiện việc đăng ký bảo chữa cho bị cáo T tại Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Phú Thọ theo quy định. Đối với bị cáo Hà Văn K là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, hiện đang sinh hoạt tại Chi bộ Xí nghiệp thủy nông Lâm Thao thuộc Đảng bộ Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy Lợi Phú Thọ. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ đã có văn bản thông báo tới Đảng ủy khối doanh nghiệp thuộc Đảng bộ tỉnh Phú Thọ và Chi bộ Xí nghiệp thủy nông Lâm Thao thuộc Đảng bộ Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy Lợi Phú Thọ biết, xem xét xử lý theo quy định.

Về vật chứng và các đồ vật, tài sản tạm giữ, kết quả điều tra xác định: 10.290.000 đồng, 36 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa là tiền và công cụ các đối tượng dùng để đánh bạc; 16 quân bài tú lơ khơ của T, 01 chiếc túi xách có quai màu đen bên trong có 5.220.000 đồng của C và 01 ví giả da màu đen bên trong có 968.000 đồng của Q không liên quan đến hành vi phạm tội. Tất cả vật chứng, đồ vật, tài sản trên đều được chuyển đến Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ để chờ xử lý.

Về điều kiện kinh tế: Hà Q T, Ngô Đình N, Ngô Ngọc Q, Hà Văn K và Hoàng Minh T đều có tài sản là nhà đất, ngoài ra không có tài sản gì có giá trị. Đinh Thị Kim C không có tài sản nhà đất, quá trình bị bắt quả tang, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Thọ có tạm giữ của C số tiền 5.220.000 đồng và của Q số tiền 968.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Q T khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 29/6/2022, bị cáo đang ở nhà tại khu 3, xã Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ thì có Q, N, K, T và C đến chơi. Trong lúc ngồi uống nước, bị cáo, Q, N, K, T và C cùng rủ nhau

đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây được thua bằng tiền. Sau đó, bị cáo lấy 36 quân bài tứ lơ từ quân át đến quân 9 có đủ các chất rô, cơ, tép, bích có sẵn ở nhà, rồi cùng các đối tượng có tên trên ngồi xuống chiếc chiếu nhựa đã được trải sẵn ở nền nhà phòng khách và bắt đầu đánh bạc. Một lúc sau, anh B là hàng xóm của bị cáo đến chơi và chị N là vợ của bị cáo đi làm về cùng ngồi ở bàn uống nước xem các đối tượng đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi các bị cáo vẫn đang tiếp tục đánh bạc, thì bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Thọ kiểm tra bắt quả tang, thu giữ gồm 10.290.000 đồng, 36 quân bài tứ lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa và tiền là công cụ các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Minh T khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 29/6/2022, bị cáo, Q, N, K, và C đến chơi nhà bị cáo T. Trong lúc ngồi uống nước, bị cáo, Q, N, K, T và C cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây được thua bằng tiền. Sau đó, bị cáo lấy 36 quân bài tứ lơ từ quân át đến quân 9 có đủ các chất rô, cơ, tép, bích có sẵn ở nhà, rồi cùng các bị cáo ngồi xuống chiếc chiếu nhựa đã được trải sẵn ở nền nhà phòng khách và bắt đầu đánh bạc. Một lúc sau, anh B đến chơi và chị N là vợ của bị cáo T đi làm về cùng ngồi ở bàn uống nước xem các bị cáo đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi các bị cáo vẫn đang tiếp tục đánh bạc, thì bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Thọ kiểm tra bắt quả tang, thu giữ gồm 10.290.000 đồng, 36 quân bài tứ lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa là tiền và công cụ các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Ngọc Q khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 29/6/2022, bị cáo, N, K, T và C đến chơi nhà bị cáo T. Trong lúc ngồi uống nước, bị cáo, N, K, T, T và C cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây được thua bằng tiền. Sau đó, bị cáo T lấy 36 quân bài tứ lơ từ quân át đến quân 9 có đủ các chất rô, cơ, tép, bích có sẵn ở nhà T, rồi cùng ngồi xuống chiếc chiếu nhựa đã được trải sẵn ở nền nhà phòng khách và bắt đầu đánh bạc. Một lúc sau, anh B đến chơi và chị N là vợ của bị cáo T đi làm về cùng ngồi ở bàn uống nước xem các bị cáo đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi các bị cáo vẫn đang tiếp tục đánh bạc, thì bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Thọ kiểm tra bắt quả tang, thu giữ gồm 10.290.000 đồng, 36 quân bài tứ lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa và tiền là công cụ các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn K khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 29/6/2022, bị cáo, Q, N, T và C đến chơi nhà bị cáo T. Trong lúc ngồi uống nước, bị cáo, Q, N, T, T và C cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây được thua bằng tiền. Sau đó, bị cáo T lấy 36 quân bài tứ lơ từ quân át đến quân 9 có đủ các chất rô, cơ, tép, bích có sẵn ở nhà, rồi cùng các bị cáo ngồi xuống chiếc chiếu nhựa đã được trải sẵn ở nền nhà phòng khách và bắt đầu đánh bạc. Một lúc sau, anh B đến chơi và chị N là vợ của bị cáo T đi làm về cùng ngồi ở bàn uống nước xem các bị cáo đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi các bị cáo vẫn đang tiếp tục đánh bạc, thì bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Thọ kiểm tra bắt quả tang, thu giữ gồm 10.290.000 đồng, 36 quân bài tứ lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa là tiền và công cụ các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thị Kim C khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 29/6/2022, bị cáo, Q, N, T và K đến chơi nhà bị cáo T. Trong lúc ngồi uống nước, bị cáo, Q, N, T, T và K cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây

được thua bằng tiền. Sau đó, bị cáo T lấy 36 quân bài tú lơ từ quân át đến quân 9 có đủ các chất rô, cơ, tép, bích có sẵn ở nhà, rồi cùng các bị cáo ngồi xuống chiếc chiếu nhựa đã được trải sẵn ở nền nhà phòng khách và bắt đầu đánh bạc. Một lúc sau, anh B đến chơi và chị N là vợ của bị cáo T đi làm về cùng ngồi ở bàn uống nước xem các bị cáo đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi các bị cáo vẫn đang tiếp tục đánh bạc, thì bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Thọ kiểm tra bắt quả tang, thu giữ gồm 10.290.000 đồng, 36 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa và tiền là công cụ các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Đình N khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 29/6/2022, bị cáo, Q, C, T và K đến chơi nhà bị cáo T. Trong lúc ngồi uống nước, bị cáo, Q, C, T, T và K cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây được thua bằng tiền. Sau đó, bị cáo T lấy 36 quân bài tú lơ từ quân át đến quân 9 có đủ các chất rô, cơ, tép, bích có sẵn ở nhà, rồi cùng các bị cáo ngồi xuống chiếc chiếu nhựa đã được trải sẵn ở nền nhà phòng khách và bắt đầu đánh bạc. Một lúc sau, anh B đến chơi và chị N là vợ của bị cáo T đi làm về cùng ngồi ở bàn uống nước xem các bị cáo đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi các bị cáo vẫn đang tiếp tục đánh bạc, thì bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Thọ kiểm tra bắt quả tang, thu giữ gồm 10.290.000 đồng, 36 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa và tiền là công cụ các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ -VKSTXPT ngày 25/7/2022 VKSND thị xã Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Hà Q T, Hà Văn K, Hoàng Minh T, Ngô Ngọc Q, Đinh Thị Kim C và Ngô Đình N ra trước Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ để xét xử về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng N tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội N nội dung quyết định truy tố đã truy tố không có lời tranh luận và bào chữa nào khác. Đề nghị H đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s, x khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 38, Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Q T từ 03 tháng đến 5 tháng tù. Tổng hợp với bản án số 51/2020/HSST ngày 27/10/2020, Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ xử phạt T 30 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc được trừ thời gian tạm giữ còn phải chấp hành 29 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ; thời hạn tính từ ngày UBND xã P, thị xã Phú Thọ nhận được bản sao, quyết định thi hành án là ngày 20/12/2020, bị cáo đã chấp hành được 18 tháng 18 ngày, còn lại 11 tháng 3 ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi thành 3 tháng 21 ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 6 tháng 21 ngày tù đến 8 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án Nng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/06/2022 đến ngày 02/7/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Minh T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án Nng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/6/2022 đến ngày 02/7/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn K từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 3 ngày tạm giữ từ ngày 29/6/2022 đến ngày 2/7/2022 được quy đổi bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo phải chấp hành mức án từ 11 tháng 21 ngày đến 14 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Thị Kim C từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 3 ngày tạm giữ từ ngày 29/6/2022 đến ngày 02/7/2022 được quy đổi bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo phải chấp hành mức án từ 11 tháng 21 ngày đến 14 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Ngọc Q từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 3 ngày tạm giữ từ ngày 29/06/2022 đến ngày 02/7/2022 được quy đổi bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo phải chấp hành mức án từ 14 tháng 21 ngày đến 17 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Đình N từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 3 ngày tạm giữ từ ngày 29/6/2022 đến ngày 02/7/2022 được quy đổi bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ. Buộc bị cáo phải chấp hành mức án từ 11 tháng 21 ngày đến 14 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo Q, K, C, N phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp các bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì áp dụng theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp N sách Nhà nước số tiền 10.290.000 đồng (Mười triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc nhựa đã qua sử dụng; 52 quần bài tú lơ khơ (đã qua sử dụng).

Trả lại cho cho bị cáo C 01 túi xách có quai đeo màu đen và 5.220.000đ, bị cáo Q 01 ví giả da màu đen và số tiền 968.000đ.

Người bào chữa cho bị cáo T vắng mặt Nng có quan điểm nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, bị cáo T phạm tội ít nghiêm trọng, bị cáo tham gia cách mạng hiện đang là thương binh loại B, suy giảm khả năng lao động từ

21 đến 60% và đang được hưởng trợ cấp hàng tháng .Vì vậy, đề nghị H đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Trước khi H đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật và rất ăn năn, hối cải; đề nghị H đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, H đồng xét xử nhận thấy N sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai báo đầy đủ, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Khoảng 12 giờ ngày 29/6/2022, bị cáo Hà Q T đang ở nhà tại khu 3, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ thì có Ngô Ngọc Q, Ngô Đình N, Hà Văn K, Hoàng Minh T và Đinh Thị Kim C đến chơi. Trong lúc ngồi uống nước, T, Q, N, K, T và C cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây được thua bằng tiền. Sau đó, T lấy 36 quân bài tú lơ từ quân át đến quân 9 có đủ các chất rô, cơ, tép, bích có sẵn ở nhà, rồi cùng các bị cáo Q,N, K,T, C ngồi xuống chiếc chiếu nhựa đã được trải sẵn ở nền nhà phòng khách và bắt đầu đánh bạc. Một lúc sau, anh Ngô Văn B là hàng xóm của bị cáo T đến chơi và chị Bùi Thị N là vợ của bị cáo T đi làm về cùng ngồi ở bàn uống nước xem các đối tượng đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi các bị cáo vẫn đang tiếp tục đánh bạc, thì bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Thọ kiểm tra bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm 10.290.000 đồng, 36 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa và tiền là công cụ các đối tượng dùng để đánh bạc. Ngoài ra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Thọ còn tạm giữ trên người bị cáo C 01 chiếc túi xách quai đeo màu đen bên trong có 5.220.000 đồng và tạm giữ trên người Q 01 ví giả da màu đen bên trong có 968.000 đồng.

Lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. N vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận các bị cáo Hà Q T, Hoàng Minh T, Ngô Ngọc Q, Hà Văn K, Đinh Thị Kim C, Ngô Đình N đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự. Qua đó thấy rằng, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ truy tố bị cáo về tội danh cũng N điều luật áp dụng là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 BLHS quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất K hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc

dưới 5.000.000 đồng Nng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng tuy nhiên hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã H vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng nếp sống văn minh gây bất bình trong nhân dân, làm mất trật tự trị an của địa phương cũng N toàn xã H. Hơn nữa nó còn là mầm mống gây nên các hậu quả nghiêm trọng khác và là tệ nạn của xã H bị Nhà nước nghiêm cấm.

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn. Các đối tượng T, T, K, C, Q, N đều là người thực hiện hành vi đánh bạc.

Xét về nguyên nhân, động cơ, điều kiện phạm tội: Các bị cáo đều có sự hiểu biết Nng ý thức tuân theo pháp luật kém, không chịu khó lao động chân chính, tụ tập đông người sát phạt nhau để kiếm tiền bất hợp pháp. Tội phạm được thực hiện do lỗi cố ý. Do vậy, vụ án này cần được đưa ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt thì cần xem xét đến nhân thân tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền dùng vào việc đánh bạc, vai trò, mức độ phạm tội, đối với các bị cáo N sau :

Các bị cáo Hà Q T và Hoàng Minh T đều đã có tiền án chưa được xóa án tích lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm cụ thể:

Đối với Hà Q T: Bản án năm 2020 Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ xử phạt bị cáo T 30 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc được trừ thời gian tạm giữ còn phải chấp hành 29 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ; thời hạn tính từ ngày UBND xã P, thị xã Phú Thọ nhận được bản sao, quyết định thi hành án là ngày 20/12/2020. Nộp án phí HSST xong ngày 17/01/2021 nên T phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo đã tham gia cách mạng, thuộc đối tượng thương binh loại B, suy giảm khả năng lao động từ 21 đến 60% và đang được hưởng trợ cấp hàng tháng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã H và bị cáo cũng thấy được sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Đối với Hoàng Minh T hiện có 01 tiền án tại bản án số 42/2018/HSST ngày 30/7/2018, Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ xử phạt T 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng và phạt bổ sung 12.000.000 đồng về tội đánh bạc. Tuy nhiên, đến ngày 7/7/2022, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt bổ sung nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái

phạm. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có mẹ đẻ là bà Ngô Thị Oánh được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng C hạng Nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Đối với bị cáo T và bị cáo T thì hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã H một thời gian là cần thiết, mới đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo rèn luyện, cải tạo được tội lỗi mà các bị cáo đã phạm. Đối với các bị cáo chỉ cần áp dụng hình phạt N Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ đề nghị là phù hợp. Mức án đó cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã H.

Các bị cáo Hà Văn K, Đinh Thị Kim C và Ngô Đình N là người có nhân thân tốt, bị cáo Q tuy có nhân thân, Nng các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã H.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự quy định “Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số N vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước...”. Song xét thấy các bị cáo Hà Văn K, Ngô Ngọc Q, Đinh Thị Kim C và Ngô Đình N đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Nng các bị cáo phải lao động phục vụ cộng đồng theo quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Qua xác minh các bị cáo Hoàng Minh T, Hà Văn K, Ngô Ngọc Q, Đinh Thị Kim C và Ngô Đình N đều là lao động tự do. Đối với bị cáo C không có tài sản gì, bị cáo T, T, K, Q, N tuy có tài sản là nhà đất Nng đó là tài sản chung của vợ chồng, và là nơi ở duy nhất của gia đình, ngoài ra không có tài sản gì khác có giá trị nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng và các tài sản đồ vật tạm giữ:

Đối với số tiền 10.290.000 đồng (Mười triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng), Cơ quan điều tra thu giữ tại chiếu bạc, quá trình điều tra xác định đây là toàn bộ số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp N sách nhà nước.

Đối với 36 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa; 16 quân bài tú lơ khơ của T. Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang, khám xét thu giữ nơi các bị

cáo đánh bạc là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra xác định 01 chiếc túi xách có quai màu đen bên trong có 5.220.000 đồng của bị cáo C và 01 ví giả da màu đen bên trong có 968.000 đồng của bị cáo Q, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại các bị cáo.

[6] *Về án phí*: Buộc bị cáo Hà Q T, Hoàng Minh T, Hà Văn K, Ngô Ngọc Q, Đinh Thị Kim C và Ngô Đình N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định trên của H đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s, x khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 38, Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Q T phạm tội “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo Hà Q T 03 tháng tù. Tổng hợp với bản án số 51/2020/HSST ngày 27/10/2020, Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ xử phạt T 30 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc được trừ thời gian tạm giữ còn phải chấp hành 29 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ; thời hạn tính từ ngày UBND xã P, thị xã Phú Thọ nhận được bản sao, quyết định thi hành án là ngày 20/12/2020, bị cáo đã chấp hành được 18 tháng 18 ngày, còn lại 11 tháng 3 ngày cải tạo không giam giữ, 3 ngày cải tạo không giam giữ bằng 1 ngày tù, quy đổi thành 03 tháng 21 ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 6 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án Nng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/06/2022 đến ngày 02/7/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh T phạm tội “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo Hoàng Minh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án Nng được trừ thời gian tạm giữ từ (ngày 29/6/2022 đến ngày 02/7/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn K phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn K 12 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 3 ngày tạm giữ từ (ngày 29/6/2022 đến ngày 2/7/2022) 1 ngày tạm giữ bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ, được quy đổi bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo C, Q, N.

Tuyên bố các bị cáo Đinh Thị Kim C, Ngô Ngọc Q và Ngô Đình N phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị Kim C 12 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 03 ngày tạm giữ từ (ngày 29/6/2022 đến ngày 02/7/2022) 1 ngày tạm giữ bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ, được quy đổi bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Ngọc Q 15 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 03 ngày tạm giữ từ (ngày 29/6/2022 đến ngày 02/7/2022) 1 ngày tạm giữ bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ, được quy đổi bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đình N 12 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 03 ngày tạm giữ từ (ngày 29/6/2022 đến ngày 02/7/2022) 1 ngày tạm giữ bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ, được quy đổi bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ xung đối với bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Giao các bị cáo Hà Văn K, Đinh Thị Kim C, Ngô Ngọc Q và Ngô Đình N cho Ủy ban nhân dân xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo Hà Văn K, Đinh Thị Kim C, Ngô Ngọc Q và Ngô Đình N có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Các bị cáo Hà Văn K, Đinh Thị Kim C, Ngô Ngọc Q và Ngô Đình N phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự và thực hiện một số N vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trường hợp các bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì áp dụng theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp N sách Nhà nước số tiền 10.290.000 đồng (Mười triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc nhựa (đã qua sử dụng); 52 quân bài tú lơ khơ (đã qua sử dụng).

Trả lại cho bị cáo C 01 túi xách có quai đeo màu đen và 5.220.000đ, bị cáo Q 01 ví giả da màu đen và số tiền 968.000đ.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ ngày 26/7/2022)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hà Q T, Hoàng Minh T, Hà Văn K, Đinh Thị Kim C, Ngô Ngọc Q và Ngô Đình N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thị xã Phú Thọ;
- Công an thị xã Phú Thọ;
- UBND xã P,
- TX. Phú Thọ, T. Phú Thọ;
- Sở tư pháp;
- THAHS;
- Chi cục THADS;
- Các bị cáo;
- Lưu HS-VP;

TM . H ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Ngọc Hà